kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 25/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H10.CK1.033

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Bốn thẻ dữ liệu dưới đây được ghi cho **cùng một** mẫu nguyên tố. Nhật kí phòng thí nghiệm xác nhận **đúng một** thẻ bị chép nhầm từ mẫu bên cạnh, nhưng không ghi thẻ nào.

Bản ghi	Nội dung
$R1$	Ion bền của mẫu là R^+, có cấu hình electron $1s^2$.
$R2$	Mẫu thuộc chu kì 2.
$R3$	Oxide cao nhất của mẫu có dạng R_2O (với R là kí hiệu của mẫu).
$R4$	So với Na, độ âm điện của mẫu NHỎ HƠN.

Các nguyên tố ứng viên là Li, K. Vị trí của chúng và của nguyên tố mốc Na trên bảng tuần hoàn rút gọn:

Chu kì	Nhóm IA
2	Li (ứng viên)
3	Na (mốc)
4	K (ứng viên)

Quy ước dùng trong bài (chỉ dùng đúng những gì ghi ở đây):

Quy ước	Nội dung
Ion bền	Nguyên tố nhóm IA đến IIIA nhường hết electron lớp ngoài cùng; nguyên tố nhóm VA đến VIIA nhận thêm electron cho đủ tám.
Oxide cao nhất	Nhóm IA: R_2O IIA: RO IIIA: R_2O_3 VA: R_2O_5 VIA: RO_3 VIIA: R_2O_7.
Xu hướng	Trong cùng chu kì, Z tăng thì bán kính nguyên tử giảm và độ âm điện tăng. Trong cùng nhóm A, Z tăng thì bán kính nguyên tử tăng và độ âm điện giảm.
So sánh hợp lệ	Chỉ so xu hướng giữa hai nguyên tố CÙNG chu kì hoặc CÙNG nhóm A; ngoài hai trường hợp đó thì không kết luận được.

Hỏi: cặp nào gồm nguyên tố của mẫu và mã thẻ bị chép nhầm?

A. Mẫu là Li bản ghi bị chép nhầm là $R3$.

B. Mẫu là K bản ghi bị chép nhầm là $R1$.

C. Mẫu là K bản ghi bị chép nhầm là $R2$.

D. Mẫu là Li bản ghi bị chép nhầm là $R4$.

Câu 2. Hạt electron nằm ở đâu trong nguyên tử và mang điện tích thế nào?

A. Ở hạt nhân, mang một đơn vị điện tích dương.

B. Ở lớp vỏ nguyên tử, mang một đơn vị điện tích âm.

C. Ở hạt nhân, không mang điện.

D. Ở lớp vỏ nguyên tử, không mang điện.

Câu 3. Theo nguyên lí vững bền, trong bốn phân lớp sau, phân lớp nào được electron điền vào **sau cùng**?

A. 3d **B.** 6s **C.** 3s **D.** 1s

Câu 4. Nguyên tử sodium có kí hiệu Na và số hiệu nguyên tử $Z = 11$. Cấu hình electron của nguyên tử ấy là

A. $1s^2\ 2s^2\ 2p^6$ **B.** $1s^2\ 2s^2\ 2p^6\ 3s^1$ **C.** $1s^2\ 2s^2\ 2p^7$ **D.** $1s^2\ 2s^2\ 2p^6\ 3s^2$

Câu 5. Trong nhóm IA, đi từ sodium (Na, $Z = 11$) xuống potassium (K, $Z = 19$), tính kim loại của các nguyên tố

A. tăng rồi giảm **B.** không đổi **C.** giảm dần **D.** tăng dần

Câu 6. Khối s của bảng tuần hoàn gồm

A. nhóm IA và IIA **B.** họ lanthan và họ actini
C. các nhóm IIIA đến VIIIA **D.** các nhóm B

Câu 7. Trong bảng tuần hoàn hiện đại, nitrogen (N) đứng ở ô số 7. Các nguyên tố được sắp xếp theo chiều tăng dần của

A. điện tích hạt nhân **B.** khối lượng nguyên tử **C.** bán kính nguyên tử **D.** độ âm điện

Câu 8. Hóa học xanh là định hướng

A. thay toàn bộ hóa chất bằng nguyên liệu tự nhiên bất kể hiệu quả.
B. chỉ xử lí chất thải sau khi quy trình đã tạo ra chúng.
C. giảm chất độc, chất thải và tiêu hao năng lượng ngay từ khâu thiết kế quy trình.
D. dùng thật nhiều hóa chất để tăng năng suất.

Câu 9. Trong tiến trình nghiên cứu hóa học, bước "thiết kế và tiến hành thí nghiệm" có nội dung là

A. Tính toán, lập bảng, vẽ đồ thị và ước lượng sai số.
B. Nêu rõ câu hỏi cần trả lời.
C. Đưa ra dự đoán có thể kiểm tra được bằng thí nghiệm.
D. Chọn dụng cụ, hóa chất và cách đo phù hợp.

Câu 10. Theo công thức Lewis thoả mãn quy tắc octet, chất nào sau đây có liên kết cho - nhận?

A. ethylene (C_2H_4) **B.** nitrogen (N_2)
C. ion hydronium (H_3O^+) **D.** methyl chloride (CH_3Cl)